TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày 15-03-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hồng Nam;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Văn Thuyết

Ông: Hoàng Ngọc Phiến;

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Miền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 03 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu M, tên gọi khác: Nguyễn Văn M, sinh ngày 08 tháng 4 năm 1963 tại tỉnh Thái Nguyên; nơi cư trú: ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố Th A, thị trấn Đ, huyện Ph L, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Hữu C, sinh năm 1927 và bà Đinh Thị D, sinh năm 1930 (đều đã chết); gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1964 và 02 con, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Tại Bản án số 06/HSST ngày 30/01/2002, Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Nguyễn Hữu M (Nguyễn Văn M) 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Cố ý gây thương tích".

Tại Quyết định số 0092514/QĐ – XPHC ngày 22/11/2021, Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép, số tiền xử phạt 3.000.000 đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên; có mặt.

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Bùi Đức H, sinh năm 1958;

Địa chỉ: Tổ dân phố Th A, thị trấn Đ, huyện Ph L, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

2. Anh Phạm Tùng L, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Tổ 1, phường Q Tr, thành phố Th Ng, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Tổ dân phố Th A, thị trấn Đ, huyện Ph L, tỉnh Thái Nguyên; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 09/9/2021, tại tổ dân phố Thái An, thị trấn Đu, Phú Lương, Thái Nguyên, Cơ quan CSĐT công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang Nguyễn Hữu M có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 túi ni lông màu trắng bên trong có chất bột màu trắng nghi ma túy loại Heroine; 05 viên nén màu hồng nghi ma túy loại Methamphetamine; 02 điện thoại di động, trong đó 01 chiếc loại Iphone vỏ màu đỏ đã qua sử dụng có số Imei 355358087128891, số sim thuê bao 0964.775.881; 01 điện thoại loại Iphone vỏ màu vàng đã qua sử dụng có số Imei 353314079211510, số sim thuê bao 0979.132.135 và 270.000đ (hai trăm bẩy mươi nghìn đồng); 01 xe mô tô, BKS 20F3-1809. Cơ quan CSĐT công an tỉnh Thái Nguyên lập biên bản, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật; số ma túy thu giữ của M được niêm phong ký hiệu là Q; 02 điện thoại di động của M trong bì niêm phong, kí hiệu Đ1.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hữu M, Cơ quan Điều tra phát hiện thu giữ 01 khẩu súng ngắn màu đen và 07 viên đạn có kích thước chiều dài 2,1cm, đường kính đáy 0,9cm (kí hiệu bì niêm phong là K1); 01 túi ni lông màu trắng bên trong có cục chất tinh thể màu trắng, được niêm phong ký hiệu K2.

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 10/9/2021, tại Phòng Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, đã tiến hành mở niêm phong bì ký hiệu Q thu giữ của Nguyễn Hữu M, cân xác định khối lượng chất bột màu trắng trong bì kí hiệu Q có khối lượng là 7,23 gam, lấy 0,14 gam niêm phong bì ký hiệu G1 gửi giám định; 05 viên nén màu hồng có khối lượng là 0,51 gam, lấy cả 0,51 gam niêm phong ký hiệu G2 gửi giám

định; chất bột màu trắng trong bì kí hiệu K2 có khối lượng là 3,33 gam, lấy 0,41 gam niêm phong G3 làm mẫu gửi giám định.

Tại kết luận giám định số 1370 ngày 17/9/2021 của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: khẩu súng ngắn màu đen thu giữ của M là súng RG88 bắn đạn cao su, đạn hơi cay cỡ 9mm, thuộc công cụ hỗ trợ, không phải vũ khí quân dụng; 07 viên đạn đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại kết luận giám định số: 1371/KL-KTHS ngày 17/9/2021 của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu G1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng: 7,23 gam; viên nén màu hồng trong bì ký hiệu G2 gửi giám định là Methamphetamine có khối lượng 0,51 gam; chất tinh thể màu trắng trong bì kí hiệu G3 là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 3,33 gam.

Tại Cơ quan CSĐT, Nguyễn Hữu M khai: Khoảng 18 giờ ngày 09/9/2021 M một mình điều khiển xe mô tô BKS 20F3-1809 đến khu vực Đền Đuổm, thuộc xã Động Đạt, huyện Phú lương, Thái Nguyên mua của một người đàn ông tên là D, khoảng 50 tuổi, không biết rõ tên, địa chỉ 01 túi ni lông bên trong chứa Heroine và 05 viên ma túy tổng hợp dạng "hồng phiến" với số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng) để sử dụng cho bản thân. Trên đường đi về nhà thì bị Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang.

M khai số ma túy khi khám xét tại nhà ở của M là M mua của D vào ngày 31/8/2021 và đem cất giấu ở nhà để sử dụng dần. M mượn của D ngày 15/8/2021, 01 khẩu súng ngắn và 07 viên đạn.

Lời khai nhận tội của M phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương chờ xử lý gồm: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu G1, bên trong có 0,108 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu G2, bên trong có 0,421 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu G3, bên trong có 0,298 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu L1, bên trong có 7,09 gam Heroine; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu L3, bên trong có 2,92 gam Methamphetamine; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu Đ1 bên trong có 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, vỏ màu đỏ, số Imei: 355358087128891, số sim thuê bao 0964.775.881; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, vỏ màu vàng, số Imei: 353314079211510, số sim thuê bao 0979.132.135; 01 (một) xe mô tô, BKS 20F3-1809, đã qua sử dụng; 01 (một) hộp nhựa màu trắng kích thước các mặt bằng nhau 9cm x 3,2cm, kích thước đáy và

đỉnh hộp là 3cm x 3cm; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 270.000đ (hai trăm bẩy mươi nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSPL ngày 13/01/2022, Viện Kiểm sát nhân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Hữu M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu M phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b, n khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Hữu M, từ 06 đến 07 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất, do bị cáo tuổi cao và bị tai nạn ảnh hưởng tới sức khỏe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ căn cứ để xác định: Nguyễn Hữu M là đối tượng nghiện chất ma túy, Mạnh thường xuyên mua ma túy về cất giấu để sử dụng cho bản thân, cụ thể:

Ngày 31/8/2021 M mua 3,33 gam ma túy loại Methamphetamin giá 4.000.000 đồng và cất giấu tại nhà.

Ngày 09/9/2021 M đi mua ma túy về đến tổ dân phố Trần Phú, thị trấn Đu, huyện Phú Lương thì bị công an bắt quả tang, thu giữ 7,23 gam ma túy loại heroine; 0,51 gam Methamphetamin, Mạnh khai mua với giá 8.000.000 đồng. Tổng khối lượng ma túy M tàng trữ là 11,07 gam.

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Điều 249 Bộ luật hình sự quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm".

a) ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a)…

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

…

n) có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này". (heroine…methaphetamin…có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam).

[3] Xét tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Việc đưa bị cáo Nguyễn Hữu M ra truy tố và xét xử là cần thiết để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Về nhân thân, năm 2002 bị cáo bị xét xử 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích". Khi bị bắt bị cáo là đối tượng nghiện ma túy.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Hữu C là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo

quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện ý thức coi thường pháp luật nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, buộc cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy hiện đang bị tạm giam, không có thu nhập riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy túy còn lại sau giám định thuộc danh mục chất gây nghiện, Nhà nước cấm sử dụng, lưu hành, mua bán; các vỏ phong bì niêm phong, giấy gói và hộp nhựa không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo 02 chiếc điện thoại di động, 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA.

Đối với số tiền 270.000 đồng thu giữ của bị cáo cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Về nguồn gốc số ma túy bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi tên Dũng, bị cáo không biết địa chỉ, lai lịch cụ thể tại khu vực đền Đuổm, xã Động Đạt, huyện Phú Lương, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Về nguồn gốc khẩu súng bắn đạn cao su thu giữ khi khám xét nơi ở của bị cáo, quá trình điều tra xác định hành vi tàng trữ súng của bị cáo không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nhưng đã vi phạm Luật xử lý vi phạm hành chính. Công an huyện Phú Lương đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hữu M bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 3.000.000 đồng là phù hợp.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác là phù hợp, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, n khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 136; Điều 329; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu M (tên gọi khác: Nguyễn Văn Mạnh) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu M 06 (sáu) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/9/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu G1, bên ngoài ghi: Hoàn trả 0,108 gam mẫu G1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu G1;

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu G2, bên ngoài ghi: Hoàn trả 0,421 gam mẫu G2 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu G2;

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu G3, bên ngoài ghi: Hoàn trả 0,298 gam mẫu G3 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu G3;

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu L1;

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu L3;

- 01 (một) hộp nhựa màu trắng kích thước các mặt bằng nhau 9cm x 3,2cm. kích thước đáy và đỉnh hộp là 3cm x 3cm.

* Trả lại cho bị cáo:

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu Đ1 bên trong có 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu đỏ, số Imei 355358087128891, số sim thuê bao 0964.775.881; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu vàng, số Imei 353314079211510, số sim thuê bao 0979.132.135;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn đỏ, BKS 20F3 – 1809, số khung C70-6428215, số máy C70E – 5028220, đã qua sử dụng.

* Tạm giữ để đảm bảo thi hành án:

- Tiền Việt Nam 270.000 đồng (Hai trăm bảy mươi nghìn đồng).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận số 21/2022 ngày 20/01/2022; ủy nhiệm chi số 02 ngày 19/01/2022 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh TN;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Hồng Nam